Chinese Character Worksheets With Stroke Sequences and Structure Information
Name:

- tä
tä
- him
- he
- other

- quán
quán
- all
- whole
- entire

- biàn
biàn
- dispute

- yâng
yâng
- to raise
- to bring up
- to keep

- yîn
yîn
- cause
- reason
- because

- găng
găng
- mound

- xîông
xîông
- culprit
- murder
- bad

- qü
qü
- area

- lí
lí
- one thousandth
Chinese Character Worksheets With Stroke Sequences and Structure Information

Name:

<table>
<thead>
<tr>
<th>kè</th>
<th>可</th>
<th>可</th>
<th>可</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>- may</td>
<td>- can</td>
<td>- able</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

<table>
<thead>
<tr>
<th>qǐ</th>
<th>起</th>
<th>起</th>
<th>起</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>- to rise</td>
<td>- to raise</td>
<td>- to get up</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

<table>
<thead>
<tr>
<th>zuò</th>
<th>坐</th>
<th>坐</th>
<th>坐</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>- sit</td>
<td>- take a seat</td>
<td>- ride</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>